

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM
HÀ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST

Ngày 25-02-2025

V/v: “Tranh chấp xác định cha cho con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM HÀ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: bà Chu Tuyết Ngân, ông Nguyễn Văn Thắng

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Thu Hà – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Đam Hà, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Hà, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Vũ Đức Hạnh Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Đam Hà, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 42/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Hoàng Thị N, sinh năm: 1987

Địa chỉ: thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: anh Đinh Văn T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Trần Văn T1, sinh năm 1985

Địa chỉ: thôn G, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và tại bản tự khai nguyên đơn Hoàng Thị N trình bày: chị và anh Đinh Văn T có quen biết nhau từ năm 2018 trong thời gian chị và anh Trần Văn

T1 đang là vợ chồng hợp pháp nhưng đang sống ly thân. Đến tháng 5/2024, chị và anh T1 mới hoàn tất thủ tục ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 63/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17/5/2024. Trong quá trình quen biết anh T, chị đã mang thai và có con sinh ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên con là Đinh Minh H. Khi giải quyết ly hôn với anh T1, chị chỉ khai có 01 con chung với anh T1 tên Trần Quốc T2, sinh ngày 10/9/2007 mà không khai chị đã mang thai và sinh con vào năm 2020, dự kiến đặt tên con là Đinh Minh H. Chị và anh Đinh Văn T đã đăng ký kết hôn ngày 29/5/2024 tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nay chị khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Đinh Văn T, sinh năm 1988 và con do chị sinh ra vào ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên con là Đinh Minh H có quan hệ huyết thống cha – con.

Tại bản tự khai ngày 05/11/2024, bị đơn anh Đinh Văn T trình bày: vào năm 2018, anh và chị Hoàng Thị N có quen biết, tìm hiểu, phát sinh tình cảm và có con chung với nhau, con do chị N sinh ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên con là Đinh Minh H. Anh được biết đến tháng 5/2024, chị N mới hoàn tất thủ tục ly hôn với anh Trần Văn T1. Ngày 29/5/2024, anh và chị N đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Đến nay chị Hoàng Thị N có yêu cầu Tòa án xác định anh và con do chị N sinh ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên con là Đinh Minh H có quan hệ huyết thống cha – con. Anh đồng ý và yêu cầu Tòa án xác định cháu Đinh Minh H là con đẻ của anh theo quy định pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 30/12/2024 của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn T1 trình bày: ngày 17/5/2024, anh và chị Hoàng Thị N đã giải quyết thuận tình ly hôn theo Quyết định số 63/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Trong thời kỳ hôn nhân, anh và chị Hoàng Thị N chỉ có 01 con chung là cháu Trần Quốc T2, sinh ngày 10/9/2007. Trong quá trình giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị N, chị N không nói đến việc mình có con riêng với người khác, anh cũng không biết việc chị N đã có con riêng với anh Đinh Văn T. Việc con do chị N sinh ngày 15/02/2020 có kết quả xét nghiệm huyết thống là con của anh Đinh Văn T, anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Anh Trần Văn T1 đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vắng mặt anh trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án.

Tại Phiếu kết quả phân tích ADN số: KQ 2400541 ngày 16/7/2024 của Công ty cổ phần D đã kết luận:

+ Anh Đinh Văn T, sinh ngày 04/01/1988; số CCCD: 022088000189; ký hiệu mẫu: 36649B; loại mẫu: máu.

+ Cháu Đinh Minh H, sinh ngày 15/02/2020 (ngày sinh của con theo giấy chứng sinh số 77, quyển số 08 cấp tại Trung tâm y tế huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Tên của người con do người viết giấy đề nghị phân tích ADN cung cấp); ký hiệu mẫu: 36649C; loại mẫu: máu. Căn cứ kết quả phân tích ADN, Hội đồng khoa học Công ty cổ phần D kết luận: hai người trên có quan hệ huyết thống cha – con.

Tại phiên tòa sơ thẩm: nguyên đơn chị Hoàng Thị N vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm thể hiện: chị vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án xác định anh Đinh Văn T và con do chị sinh ra vào ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên con là Đinh Minh H có quan hệ huyết thống cha con. Bị đơn anh Đinh Văn T có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm thể hiện: anh đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị N, đề nghị Tòa án xác định anh và con do chị Ngọc S ra vào ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên con là Đinh Minh H có quan hệ huyết thống cha con. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn T1 có đơn xin xét xử vắng mặt và có quan điểm thể hiện: anh và chị N đã ly hôn vào tháng 5/2024. Trong quá trình chung sống, anh và chị N chỉ có 01 người con chung là cháu Trần Quốc T2, sinh ngày 10/9/2017, anh không biết việc chị N có con riêng với anh Đinh Văn T.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Hà phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa về cơ bản đã thực hiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Hoàng Thị N về việc: “Tranh chấp về xác định cha cho con” với anh Đinh Văn T. Xác nhận con do chị Hoàng Thị N, sinh ngày 15/02/2020 dự kiến đặt tên con là Đinh Minh H là con đẻ của anh Đinh Văn T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn, chị Hoàng Thị N khởi kiện đối với anh Đinh Văn T về việc yêu cầu Tòa án xác định anh T và con do chị sinh ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên là Đinh Minh H có quan hệ huyết thống cha – con. Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc “tranh chấp về xác định cha cho con” theo quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Đinh Văn T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đàm Hà thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình về việc tranh chấp xác định cha cho con trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân huyện Đàm Hà, tỉnh Quảng Ninh đã Thông báo cho các đương sự về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự theo quy định của pháp luật, nhưng anh T1 không có mặt và có đơn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Chị N, anh T và anh T1 đều có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, vì vậy Tòa án Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định.

Về việc xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị N, anh T và anh T1 đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn đề nghị các đương sự đã nêu rõ quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt chị N, anh T và anh T1 theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện cần giải quyết:

[2.1]. Về yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị N, thấy: chị Hoàng Thị N và anh Trần Văn T1 tự nguyện kết hôn nhưng do mâu thuẫn đã nên cả hai đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 63/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17/5/2024 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa. Ngày 29/5/2024, chị Hoàng Thị N và anh Đinh Văn T đã đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Do trong thời gian chị Hoàng Thị N và anh Trần Văn T1 chưa giải quyết ly hôn, chị Hoàng Thị N có quan hệ tình cảm với anh Đinh Văn T, có thai và sinh con ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên con là Đinh Minh H. Do trong thời gian mang thai cháu H, giữa chị N và anh T1 vẫn tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp nên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu H, chị N khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Đinh Văn T là cha đẻ của con do chị sinh ra ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên là Đinh Minh H theo Giấy chứng sinh số 77,

quyền số 08 ngày 17/02/2020 của Trung tâm y tế huyện Đ. Để chứng minh quan hệ cha – con giữa anh T và con do chị N sinh ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên là Đinh Minh H, chị N đã cung cấp cho Tòa án Phiếu kết quả phân tích ADN số KQ 2400541 ngày 16/7/2024 của Công ty cổ phần D đã kết luận anh Đinh Văn T, sinh ngày 04/01/1988 và cháu Đinh Minh H, sinh ngày 15/02/2020 có quan hệ huyết thống cha – con.

Trong quá trình giải quyết vụ án: bị đơn anh T khai nhận cháu bé là con do chị Hoàng Thị N, sinh ngày 15/02/2020, dự kiến đặt tên là Đinh Minh H là con đẻ của anh; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T1 không biết chị N có con riêng với anh T, anh và chị N chỉ có 01 con chung là cháu Trần Quốc T2, sinh ngày 10/9/2017 trong thời kỳ hôn nhân.

Tòa án đã ra quyết định yêu cầu Công ty cổ phần D cung cấp bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần và Phiếu kết quả phân tích ADN số KQ 2400541 ngày 16/7/2024 giữa anh Đinh Văn T và cháu Đinh Minh H. Ngày 10/2/2025, Công ty cổ phần D đã cung cấp cho Tòa án đầy đủ các tài liệu, chứng cứ nêu trên, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật hộ tịch và Nghị định 123/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật hộ tịch.

Như vậy, lời khai của chị N phù hợp với lời khai của bị đơn anh T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh T1 phù hợp với Phiếu kết quả phân tích ADN số KQ 2400541 ngày 16/7/2024 của Công ty cổ phần D kết luận anh Đinh Văn T, sinh ngày 04/01/1988 và cháu Đinh Minh H, sinh ngày 15/02/2020 có quan hệ huyết thống cha – con.

Do đó, chị Hoàng Thị N khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định anh Đinh Văn T là cha đẻ của cháu dự định đặt tên là Đinh Minh H, sinh ngày 15/02/2020 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật tại Điều 88; 90; khoản 2 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và Gia đình được Tòa án chấp nhận.

[2.2]. Về việc nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: hiện chị Hoàng Thị N và anh Đinh Văn T đã đăng ký kết hôn và đang trực tiếp nuôi dưỡng con Đinh Minh H, chị N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xét.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

nguyên đơn chị Hoàng Thị N được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn anh Đinh Văn T được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: chị Hoàng Thị N, anh Đinh Văn T và anh Trần Văn T1 có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 16 Điều 70; Điều 147; khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 88; Điều 89; khoản 2 Điều 101; khoản 3 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ khoản 1 Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xác định cha cho con của chị Hoàng Thị N. Xác định anh Đinh Văn T, sinh năm 1988, Nơi thường trú: thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh là cha đẻ của cháu bé dự định đặt tên là Đinh Minh H, sinh ngày 15/02/2020 theo Giấy chứng sinh số 77, quyển số 08 ngày 17/2/2020 của Trung tâm Y tế huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: bị đơn anh Đinh Văn T được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị Hoàng Thị N, anh Đinh Văn T và anh Trần Văn T1. Chị Hoàng Thị N, anh Đinh Văn T; anh Trần Văn T1 có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đầm Hà;
- Chi cục THADS huyện Đầm Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Hùng